

Số: /QĐ-UBND Ngọc Lạc, ngày tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục thông tin phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của UBND xã Ngọc Lạc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC LẠC**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin;*

*Căn cứ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND xã Ngọc Lạc về việc ban hành Quy chế cung cấp thông tin cho công dân của Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lạc;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành danh mục thông tin phải được công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện của UBND xã Ngọc Lạc, tỉnh Thanh Hóa (có phụ lục I và phụ lục II kèm theo)

**Điều 2.** Danh mục thông tin quy định tại Điều 1 được công khai và cung cấp cho công dân theo đúng hình thức, trình tự, thủ tục quy định tại Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các phòng chuyên môn, Trung tâm cung ứng dịch vụ công, các công chức chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp (để báo cáo);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc xã;
- Trung tâm cung ứng dịch vụ công;
- Các bộ, công chức thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Công Tâm**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ NGỌC LẠC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC I**

**Danh mục thông tin phải được công khai của UBND xã Ngọc Lạc**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2026 của UBND xã)

| STT | Loại thông tin  | Hình thức công khai                         | Địa chỉ công khai   | Thời điểm công khai   | Thời gian công khai   |
|-----|---|---|---|---|---|
| 1   | Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung   | Trang thông tin điện tử                     | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành. | Đến khi văn bản được công bố hết hiệu lực   |
| 2   | Thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã  | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành. | Đến khi văn bản được công bố hết hiệu lực   |
| 3   | Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của UBND xã                          | Trang thông tin điện tử; Đài truyền thanh   | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra. | Đến khi văn bản được công bố hết hiệu lực   |
| 4   | Dự thảo văn bản QPPL theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản QPPL   | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày dự thảo được tạo ra.   | - Theo quy định của văn bản lấy ý kiến.<br>- Niêm yết ít nhất 30 ngày kể từ ngày ban hành văn bản trừ những lĩnh vực pháp luật có quy định khác |
| 5   | Nội dung và kết quả trưng cầu ý dân. Tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý | điện tử; Niêm yết công khai                 | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra.                      | bản trưng cầu ý dân.<br>- Niêm yết ít nhất 30 ngày kể từ ngày ban hành văn bản trừ những lĩnh vực pháp luật có quy định khác.                   |

| STT | Loại thông tin   | Hình thức công khai                         | Địa chỉ công khai   | Thời điểm công khai         | Thời gian công khai         |
|-----|--|---|---|-----------------------------|-----------------------------|
|     | kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.   |   |   |                             |                             |
| 6   | Đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới hành chính.  | Trang thông tin điện tử                     | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật |
| 7   | Chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan nhà nước.  | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật |
| 8   | Thông tin về dự toán ngân sách xã; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước | Trang thông tin điện tử                     | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật |
| 9   | Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân, các loại quỹ                           | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật |
| 10  | Thông tin về danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết  | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Theo quy định của pháp luật | Theo quy định của pháp luật |

| STT | Loại thông tin  | Hình thức công khai                         | Địa chỉ công khai   | Thời điểm công khai   | Thời gian công khai                   |
|-----|---|---|---|---|---------------------------------------|
|     | quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về đầu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn |   |   |   |                                       |
| 11  | Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường, kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động                        | Trang thông tin điện tử; Đài truyền thanh   | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a>                   | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra  | Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng |
| 12  | Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan nhà nước ban hành                                       | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra. | Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng |
| 13  | Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học                             | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra. | Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng |

| STT | Loại thông tin   | Hình thức công khai   | Địa chỉ công khai   | Thời điểm công khai  | Thời gian công khai  |
|-----|--|---|---|--|--|
| 14  | Danh mục thông tin phải công khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 của Luật Tiếp cận thông tin; tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, thư điện tử của UBND xã hoặc người làm đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai                   | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra.  | Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng  |
| 15  | Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng  | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai; Đài truyền thanh | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra.  | - Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng<br>Niêm yết ít nhất 30 ngày trừ khi pháp luật có quy định khác |
| 16  | Thông tin về thuế, phí, lệ phí   | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai                   | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra.  | - Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng<br>Niêm yết ít nhất 30 ngày trừ khi pháp luật có quy định khác |
| 17  | Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật   | Trang thông tin điện tử; Niêm yết công khai; Đài truyền thanh | <a href="https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn">https://ngoclac.thanhhoa.gov.vn</a><br>Trụ sở UBND xã | Chậm nhất là 05, ngày làm việc kể từ ngày thông tin được tạo ra. | - Đến khi thông tin hết giá trị sử dụng<br>Niêm yết ít nhất 30 ngày trừ khi pháp luật có quy định khác |

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**XÃ NGỌC LẠC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC II**

**Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /02/2026 của UBND xã)*

| <b>STT</b> | <b>Loại thông tin</b>  | <b>Số, kí hiệu văn bản</b> | <b>Hồ sơ, tài liệu</b> | <b>Ngày tháng năm tại ra thông tin</b> | <b>Ghi chú</b> |
|------------|--|----------------------------|------------------------|--|----------------|
| 1          | Thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh được tiếp cận trong trường hợp chủ sở hữu bí mật kinh doanh đó đồng ý  |                            |                        |  |                |
| 2          | Thông tin liên quan đến bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân được tiếp cận trong trường hợp được người đó đồng ý; thông tin liên quan đến bí mật gia đình được tiếp cận trong trường hợp được các thành viên gia đình đồng ý |                            |                        |  |                |